TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 152/2018/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 02 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa những người yêu cầu:

- Chị Lê Thị X; nơi cư trú: Thôn NT, xã HB, huyện KX, tỉnh Thái Bình;

- Anh Khúc Văn D; nơi cư trú: Thôn QKh, xã VPh, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị X và anh Khúc Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Khúc Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Khúc Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2018 cho tới khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị X và anh D không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

3. Về lệ phí: Chị X và anh D mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị X và anh D đã nộp đủ số tiền lệ phí nêu trên theo biên lai thu số 0001090 và 0001091 ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh